

CHỈ THỊ

**Về việc tăng cường công tác xây dựng, ban hành, kiểm tra, xử lý
và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật
trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu**

Thời gian qua, công tác xây dựng, ban hành, kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn Tỉnh đã có những bước chuyển biến tích cực, chủ động hơn trong việc chuẩn bị và xây dựng văn bản; ban hành theo chương trình, kế hoạch đã đề ra; nội dung văn bản đã cụ thể hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương. Chất lượng văn bản QPPL ban hành theo thẩm quyền ở từng cấp ngày càng được nâng cao, đáp ứng được yêu cầu quản lý nhà nước và tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng của địa phương. Việc kiểm tra, xử lý văn bản QPPL ngày càng được chú trọng, đã phát hiện và kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các văn bản trái pháp luật hoặc không còn phù hợp, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống văn bản QPPL của địa phương.

Tuy nhiên, việc thực hiện công tác này vẫn còn hạn chế, chất lượng văn bản ban hành chưa cao, chưa kịp thời cụ thể hóa được nội dung của văn bản cấp trên, phát huy chưa cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước và chưa phản ánh được nguyện vọng của nhân dân trong đời sống xã hội. Một số văn bản được soạn thảo, ban hành chưa đúng trình tự, thủ tục quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004. Việc rà soát, hệ thống hóa văn bản ở từng cấp, từng ngành chưa được quan tâm đúng mức, chưa thật sự chủ động. Việc xử lý văn bản có dấu hiệu trái pháp luật chưa được triệt để, nghiêm túc và kịp thời theo quy định của pháp luật.

Để kịp thời khắc phục những tồn tại nêu trên, nhằm nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành, kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn Tỉnh, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước bằng pháp luật, Ủy ban nhân dân Tỉnh chỉ thị:

1. Các Sở, Ban, ngành trực thuộc UBND Tỉnh:

a) Thực hiện tốt công tác đăng ký Chương trình xây dựng văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân và của Ủy ban nhân dân Tỉnh theo đúng trình tự và thời gian quy định. Văn bản QPPL đề nghị ban hành phải phục vụ yêu cầu công tác quản lý thuộc ngành, lĩnh vực mình phụ trách và phải đảm bảo căn cứ pháp lý; thẩm quyền, nội dung văn bản phải phù hợp với quy định của pháp luật. Đồng thời, phải phù hợp với tình hình thực tiễn và phản ánh được nguyện vọng của nhân dân ở địa phương. Hàng năm, trước ngày 01 tháng 12, các Sở, Ban, ngành phải gửi danh mục văn bản QPPL đăng ký Chương trình xây dựng văn bản QPPL của năm tiếp theo, kèm theo dự trù kinh phí về Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh và Sở Tư pháp.

b) Thực hiện đúng tiến độ xây dựng các dự thảo văn bản theo Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hàng năm do Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành. Trường hợp chưa dự thảo văn bản kịp theo đúng thời gian quy định để trình, phải báo cáo bằng văn bản để Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, quyết định. Báo cáo phải nêu rõ lý do, biện pháp khắc phục và thời hạn sẽ trình.

c) Các cơ quan khi được giao trách nhiệm soạn thảo văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân Tỉnh, Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành phải thực hiện đúng quy trình soạn thảo, trình tự ban hành văn bản theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân. Các dự thảo văn bản QPPL do cơ quan soạn thảo phải được bộ phận pháp chế ngành tham gia ý kiến về tính pháp lý trước khi trình Thủ trưởng đơn vị ký văn bản gửi đến Sở Tư pháp để thẩm định. Hồ sơ dự thảo gửi Sở Tư pháp thẩm định phải tuân thủ đúng quy định tại Quyết định số 30/2009/QĐ-UBND ngày 22/4/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu Ban hành Quy chế thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Sau khi có báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp, cơ quan soạn thảo hoàn chỉnh dự thảo và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ký ban hành theo quy định.

Trong trường hợp cơ quan được giao chủ trì soạn thảo các dự thảo văn bản QPPL phức tạp, liên quan đến nhiều lĩnh vực, UBND Tỉnh yêu cầu cơ quan chủ trì soạn thảo mời Sở Tư pháp và các ngành liên quan cùng tham gia trong quá trình soạn thảo.

d) Thực hiện đúng thời hạn cho ý kiến đối với dự thảo văn bản do các cơ quan chủ trì soạn thảo gửi đến và chịu trách nhiệm về nội dung ý kiến đóng góp đối với dự thảo liên quan đến lĩnh vực chuyên môn ngành mình phụ trách.

đ) Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng soạn thảo, kiểm tra, rà soát và xử lý văn bản quy phạm pháp luật cho cán bộ, công chức làm công tác pháp chế và xây dựng pháp luật của cơ quan, đơn vị.

e) Thường xuyên tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực do cơ quan, đơn vị quản lý để kịp thời kiến nghị cơ

quan nhà nước có thẩm quyền đình chỉ việc thi hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ hoặc bãi bỏ khi không còn phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội tại địa phương hoặc với nội dung văn bản mới ban hành của cơ quan nhà nước cấp trên.

g) Giám đốc Sở, Thủ trưởng Ban, ngành trực thuộc UBND Tỉnh phải trực tiếp chỉ đạo công tác soạn thảo văn bản và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Tỉnh về chất lượng và thời gian trình các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; chủ động phối hợp với các cơ quan có liên quan giải quyết những vấn đề còn có ý kiến khác nhau, trong trường hợp không thống nhất được hoặc vượt thẩm quyền giải quyết thì phải kịp thời báo cáo và đề xuất hướng giải quyết với Ủy ban nhân dân Tỉnh; chịu trách nhiệm cá nhân trước Ủy ban nhân dân Tỉnh khi để cơ quan, đơn vị mình không bảo đảm tiến độ và chất lượng văn bản trình Ủy ban nhân dân Tỉnh.

h) Báo cáo công tác xây dựng, ban hành, kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL theo định kỳ hàng quý; đăng ký các văn bản QPPL bổ sung hoặc sửa đổi (nếu có), kể cả các văn bản theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Tỉnh và báo cáo đột xuất cho UBND Tỉnh theo yêu cầu (thông qua Sở Tư pháp để tổng hợp).

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp lập dự kiến Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân Tỉnh, trình Ủy ban nhân dân Tỉnh quyết định. Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, các cơ quan liên quan dự kiến điều chỉnh chương trình và trình Ủy ban nhân dân Tỉnh quyết định tại phiên họp gần nhất.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân Tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh tiến độ, những khó khăn, vướng mắc trong việc soạn thảo, trình các dự thảo văn bản.

c) Đảm bảo việc xử lý đúng thời gian, đúng quy trình, thủ tục theo Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân Tỉnh đối với các dự thảo văn bản do Sở, Ban, ngành trình UBND Tỉnh ban hành.

Đối với các dự thảo văn bản không đảm bảo hình thức, thể thức, không đúng quy trình soạn thảo và trình tự ban hành theo quy định của pháp luật, Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét trả lại hồ sơ và yêu cầu cơ quan chủ trì soạn thảo tuân thủ đúng quy định.

d) Thực hiện việc gửi văn bản QPPL do Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành đúng thời hạn đến các cơ quan có thẩm quyền kiểm tra và gửi đến Sở Tư pháp để giúp Ủy ban nhân dân Tỉnh tự kiểm tra theo quy định.

đ) Tổ chức thực hiện việc đăng Công báo đối với các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành theo đúng quy định của pháp luật.

e) Đảm bảo văn bản QPPL của Ủy ban nhân dân Tỉnh phải được lưu trữ, phân loại có hệ thống và khoa học để phục vụ cho việc tra cứu văn bản.

3. Sở Tư pháp:

a) Phối hợp với Văn phòng UBND Tỉnh lập dự kiến chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh, trình Ủy ban nhân dân Tỉnh quyết định.

b) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh, Sở Tài chính tổng hợp dự trù kinh phí xây dựng văn bản QPPL, trình Ủy ban nhân dân Tỉnh phê duyệt theo quy định.

c) Tiến hành thẩm định các dự thảo văn bản QPPL theo đúng quy định tại Quyết định số 30/2009/QĐ-UBND ngày 22/4/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định các dự thảo văn bản QPPL, đảm bảo tính pháp lý và chú trọng đánh giá về tính khả thi của dự thảo văn bản.

d) Thực hiện tốt công tác giúp UBND Tỉnh tự kiểm tra văn bản QPPL do mình ban hành, giúp Chủ tịch UBND tỉnh kiểm tra văn bản QPPL của HĐND, UBND cấp huyện theo quy định của pháp luật; thông báo và đôn đốc cơ quan có thẩm quyền ban hành xử lý kịp thời và triệt để các văn bản có dấu hiệu trái pháp luật.

đ) Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các Sở, Ban, ngành tăng cường công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành theo quy định.

e) Thường xuyên tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ thẩm định, kiểm tra, rà soát và xử lý văn bản quy phạm pháp luật cho cán bộ pháp chế các Sở, Ban, ngành và Ủy ban nhân dân các cấp.

g) Định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất báo cáo UBND Tỉnh; báo cáo Bộ Tư pháp theo định kỳ 6 tháng, năm và đột xuất về tình hình công tác soạn thảo, ban hành, kiểm tra và xử lý văn bản QPPL trên địa bàn Tỉnh.

4. Sở Tài chính: chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh và các cơ quan liên quan lập dự toán, bố trí kinh phí hàng năm cho công tác xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân Tỉnh, Ủy ban nhân dân Tỉnh theo quy định tại Quyết định 49/2008/QĐ-UBND ngày 04/8/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quy định

mức chi cho công tác xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức đoàn thể phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân các cấp trong việc tổ chức lấy ý kiến tham gia đóng góp của nhân dân vào việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật ở địa phương. Giám sát và vận động nhân dân thực hiện văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp ban hành, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền các cấp.

6. Báo Bà Rịa - Vũng Tàu, Đài Phát thanh - Truyền hình Tỉnh có trách nhiệm đăng tải, phát sóng kịp thời, đúng và đầy đủ những nội dung của các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Tỉnh mới ban hành theo đúng quy định pháp luật để nhân dân biết và thực hiện.

7. Ủy ban nhân dân cấp huyện:

a) Thực hiện tốt công tác đăng ký Chương trình xây dựng văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân và của Ủy ban nhân dân Tỉnh theo đúng trình tự và thời gian quy định.

b) Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục pháp luật quy định.

c) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thực hiện tốt công tác tham mưu soạn thảo, ban hành, xử lý; thực hiện kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL theo quy định của pháp luật, nhất là việc lấy ý kiến góp ý và gửi dự thảo văn bản QPPL đến Phòng Tư pháp để thẩm định (đối với cấp huyện) và đến công chức tư pháp - hộ tịch để góp ý (đối với cấp xã).

d) Thực hiện nghiêm túc việc gửi văn bản quy phạm pháp luật sau khi đã ban hành về Sở Tư pháp để kiểm tra đúng thời gian quy định; tổ chức niêm yết công khai văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cùng cấp theo quy định; tổ chức thực hiện tốt công tác văn thư, lưu trữ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của địa phương.

đ) Bố trí cán bộ, công chức có năng lực, chuyên môn làm công tác tham mưu, soạn thảo, thẩm định và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật tại các phòng, ban chuyên môn; đảm bảo đủ biên chế và công chức có nghiệp vụ, năng lực cho Phòng Tư pháp để thực hiện tốt nhiệm vụ theo quy định pháp luật.

e) Đảm bảo về kinh phí, cơ sở vật chất cho các phòng, ban chuyên môn theo quy định của pháp luật để thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng, ban hành, kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

g) Định kỳ 6 tháng, năm hoặc đột xuất báo cáo UBND Tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) về tình hình công tác soạn thảo, ban hành, kiểm tra và xử lý văn bản QPPL.

8. Chỉ thị này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày, kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân Tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thuộc Tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ Tư pháp (để báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Thường trực HĐND Tỉnh (để báo cáo);
- Đoàn đại biểu Quốc hội Tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam Tỉnh;
- Các đoàn thể cấp Tỉnh;
- Website Chính phủ;
- Các uỷ viên UBND Tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, Đoàn thể;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Đài Phát thanh Truyền hình;
- Báo Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Trung tâm Công báo Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh (để theo dõi)
- Lưu: VT, VI.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Minh Sanh